

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hồng Lĩnh, ngày 12 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hải V, sinh năm 1998. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố G, phường N, thị xã H, tỉnh T. Nơi ở hiện tại: Số nhà B, đường T, phường B, thị xã H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1998. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố G, phường N, thị xã H, tỉnh T.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04/6/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/6/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hải V, sinh năm 1998.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1998.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Hải V và anh Trần Văn T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lê Thị Hải V và anh Trần Văn T thỏa thuận thống nhất có 02 con chung Trần Gia L, sinh ngày 03/5/2017, Trần Gia N, sinh ngày 23/02/2024. Chị V là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Gia N cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Gia L cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Hai bên không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Lê Thị Hải V và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị Hải V và anh Trần Văn T thỏa thuận chị V nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng chị V đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002060 ngày 26/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị V được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND phường B, thị xã H, tỉnh T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Lê Thị Hạnh